

Bản án số: 11/2023/HSST
Ngày 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị H2.

Bà Tô Thị Kim Dung.

- *Thư ký phiên tòa:*

Bà Trần Thị Kim Hoa – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 328/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2022/QĐXX-TA ngày 14 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2022/HSST-QĐHPT ngày 04/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, Sinh năm 2000, Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Xóm 1, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn T (Đã chết) - Mẹ đẻ: Bùi Thị K, Sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 735 lập ngày 12/9/2022 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Bị cáo đầu thú ngày 03/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Chị Trần Thị H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Px, tòa Vy, khu nhà ở xã hội pH2 P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Ngô Văn H2, sinh năm 1995; địa chỉ: Px, tòa Vy, khu nhà ở xã hội pH2 P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. vắng mặt
2. Anh Bùi Trung D, sinh năm 1982, trú tại: P, tòa chung cư G, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. vắng mặt
3. Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn A, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; hiện ở: số nhà x, hẻm y, ngách z, pH2 Q, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. vắng mặt
4. Anh Trần Việt D1, sinh năm 1995, trú tại: thôn X, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, chị Trần Thị H1-Sinh năm (SN): 1995; HKTT: Xã X, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; trú tại: Px, tòa Vy, khu nhà ở xã hội pH2 P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, mua và đăng ký chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 90B2-318.31. Năm 2019, chị H1 kết hôn với anh Ngô Văn H2, là chủ xưởng gỗ ở tổ dân phố Y, Biên Giang, Hà Đông. Đầu năm 2022, chị H1 giao cho anh H2 chiếc xe máy trên cùng với đăng ký xe để anh H2 giao cho công nhân xưởng gỗ sử dụng làm phương tiện đi lại. Anh H2 đã giao chiếc xe trên cho anh Ngô Văn T-SN 1982, HKTT: xã X, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (là quản lý xưởng gỗ của anh H2) là người trực tiếp quản lý, sử dụng.

Năm 2018, Nguyễn Mạnh H đến làm nhân viên xưởng gỗ của anh H2. Khoảng tháng 4/2022, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS 90B2-318.31 của chị H1, anh H2 mang đi bán lấy tiền tiêu xài, sau đó sẽ bỏ đi không làm ở xưởng gỗ nữa. Ngày 13/5/2022, anh H2 chuyển xưởng gỗ từ thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ ra tổ dân phố Y, Biên Giang, Hà Đông, Hà Nội, ngày 14/5/2022 thì chuyển xong máy móc chỉ còn lại văn phòng của anh H2 là chưa chuyển được. Thực hiện ý định trên, tối ngày 14/5/2022, khi mọi người ra xưởng mới lắp ráp máy móc, tại xưởng cũ chỉ còn một mình H, H đã vào văn phòng của anh H2 lấy Giấy đăng ký của chiếc xe máy BKS 90B2-318.31 nêu trên ở trong ví da màu đen của anh H2 để trên mặt bàn. Sau khi lấy được đăng ký xe, H đi đến xưởng mới ở Biên Giang ngủ cùng mọi người. Sáng ngày 15/5/2022, H gặp anh T, hỏi mượn chiếc xe với lý do trên để đi sinh nhật, hẹn đến 11 giờ 30 phút cùng ngày sẽ đem xe về trả, anh T đồng ý. H lấy chìa khóa xe để trên mặt bàn uống nước ở xưởng rồi điều khiển xe đi đến một quán Internet ở khu vực đường Nguyễn Viết Xuân ngồi chơi game. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/5/2022, H sử dụng mạng xã hội đăng tin để bán chiếc xe BKS 90B2-318.31 lấy tiền thì thấy người có nhu cầu mua là anh Bùi Trung D-SN 1982, trú tại: P, tòa chung cư G, xã A, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội. H liên hệ với anh D thỏa thuận bán xe, hẹn gặp tại một quán nước bên cạnh sân vui chơi tòa G. Tại đây, H điều khiển chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 90B2-318.31 đến gặp D, D kiểm tra xe, đăng ký

xe và hỏi H xe của ai thì H nói đây là xe của H, được chị của H tên là H1 cho. D thỏa thuận với H giá mua xe là 10.000.000 đồng. H đồng ý và viết giấy bán xe cho D, D cũng viết lại cho H một giấy mua xe rồi đưa cho H cầm. H giao xe, chìa khóa, đăng ký xe, giấy bán xe cho D. D đã chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 0779367749 mang tên Nguyễn Hải Y tại Ngân hàng MBbank theo yêu cầu của H.

Sau khi bán xe cho D, H đi xe đến quán Internet ở khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, quận Hà Đông tiếp tục chơi game. Đến sáng hôm sau, H bỏ đi đến Hải Phòng tìm chỗ làm việc mới, toàn bộ số tiền chiếm đoạt được H sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi mua chiếc xe máy BKS 90B2-318.31 của H, anh Bùi Trung D liên hệ với bạn là Đỗ Văn N, SN 1997, trú tại: xã T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để nhờ N tìm người bán lại chiếc xe. Ngày 24/5/2022, N đến một quán nước ở đoạn đường Lê Trọng Tấn giao với Đại Lộ Thăng Long gặp Bùi Trung D để xem xe. Quá trình xem xe, N đã liên hệ với anh Trần Việt D1 (là người tH2 mua xe của N)-SN 1995, trú tại: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để bán chiếc. Sau khi thỏa thuận với N, Việt D1 đồng ý mua xe với giá 19.300.000 đồng. N và Trung D thỏa thuận giá bán xe là 18.300.000 đồng (N được hưởng chênh lệch số tiền 1.000.000 đồng). Việt D1 đã chuyển trước số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 19031441763021 mang tên Đỗ Văn N tại Ngân hàng Techcombank. Trung D giao chiếc xe máy BKS: 90B2-318.31 cho N, N nhận và điều khiển xe đến nhà Việt D1 tại xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, giao xe cho Việt D1. Sau khi nhận xe, D1 trả nốt số tiền 9.300.000 đồng cho N. N trả cho Trung D số tiền 18.300.000 đồng. Sau khi nhận xe, Việt D1 đã liên hệ với chị Trần Thị H1 nên để xin photo CMND của chị H1 làm thủ tục sang tên đăng ký xe. Chị H1 nói cho D1 biết việc chiếc xe máy BKS: 90B2-318.31 là của chị H1, bị H là nhân viên của vợ chồng chị H1 mượn sau đó đem đi bán cho người khác mà không được sự đồng ý của chị H1. Thấy vậy, D1 đã cho chị H1 số điện thoại của N để chị H1 liên hệ. Sau khi biết được sự việc trên, N đã thỏa thuận với Trung D và thống nhất giảm tiền mua xe cho D1 2.000.000 đồng nên N đã đem 2.000.000 đồng đến trả cho D1. Trần Việt D1 đã giữ lại chiếc xe máy BKS: 90B2-318.31 chờ cơ quan Công an đến giải quyết.

Ngày 07/6/2022, chị Trần Thị H1 đã có đơn trình báo sự việc trên đến Công an pH2 Biên Giang, quận Hà Đông.

Ngày 03/9/2022, Nguyễn Mạnh H đến Công an quận Hà Đông xin đầu thú và khai nhận hành vi vi phạm của bản thân.

Vật chứng đã thu giữ: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision , sơn màu trắng, BKS 90B2-318.31, số khung: RLHJF5818GY055045, số máy: JF66E055097, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy đăng ký xe máy số 060847 mang tên chủ xe Trần Thị H1 của chiếc xe máy Honda Vision BKS: 90B2-318.31 do Trần Việt D1 giao nộp.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 155 và ngày 26/10/2022 ra Yêu cầu định giá tài sản số 245A, đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu trắng, BKS

90B2-318.31, số khung: RLHJF5818GY055045, số máy: JF66E055097, đã qua sử dụng là tài sản H đã chiếm đoạt của chị Trần Thị H1. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2022 và bản Kết luận định giá tài sản số 246 ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: “Giá trị tài sản 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 90B2-318.31; số khung: RLHJF5818GY055045; số máy: JF66E055097, đã qua sử dụng, trị giá: 25.000.000 đồng”.

Cáo trạng số 328/CT-VKS-HĐ ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố:

Nguyễn Mạnh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Mạnh H từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Trần Thị H1; Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trần Việt D1 không yêu cầu Nguyễn Mạnh H bồi thường gì thêm khác về dân sự.

Về vật chứng: Chị Trần Thị H1 đã nhận lại tài sản là 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu trắng, BKS 90B2-318.31 và 01 (một) Giấy đăng ký xe máy số 060847 mang tên chủ xe Trần Thị H1 của chiếc xe máy Honda Vision BKS: 90B2-318.31.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị truy thu số tiền 10.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Mạnh H thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng hình phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ căn cứ xác định: ngày 15/5/2022, Nguyễn Mạnh H có hành vi dùng thủ đoạn gian dối qua hình thức mượn chiếc xe máy và chiếm đoạt của chị Trần Thị H1 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 90B2-318.31, trị giá 25.000.000 đồng rồi mang bán cho Bùi Trung D lấy số tiền là 10.000.000 đồng ăn tiêu cá nhân hết. Hành vi của Nguyễn Mạnh

H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, hành vi của Nguyễn Mạnh H không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương ứng hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú và có thái độ khai báo thành khẩn là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Đối với Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trương Việt D1: Là những người mua đi, bán lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS 90B2-318.31, số khung RLHJF5818GY055045, số máy JF66E055097, đã qua sử dụng của Nguyễn Mạnh H. Kết quả điều tra xác định: Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trương Việt D1 đều không biết chiếc xe trên là do Nguyễn Mạnh H phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trương Việt D1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với tài khoản ngân hàng số 0779367749 mang tên Nguyễn Hải Y tại Ngân hàng MBbank do Nguyễn Mạnh H sử dụng để giao dịch mua bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 90B2-318.31. Kết quả điều tra: tài khoản trên do Nguyễn Hải Y (bạn chơi game với H), địa chỉ: Y, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội cho H sử dụng. Y không biết việc H sử dụng tài khoản vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Trần Thị H1; Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trần Việt D1 không yêu cầu Nguyễn Mạnh H bồi thường gì thêm khác về dân sự nên không xét.

[6] Về vật chứng: Chị Trần Thị H1 đã nhận lại tài sản là 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu trắng, BKS 90B2-318.31 và 01 (một) Giấy đăng ký xe máy số 060847 mang tên chủ xe Trần Thị H1 của chiếc xe máy Honda Vision BKS: 90B2-318.31.

[7] Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H giao nộp số tiền 10.000.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt Nguyễn Mạnh H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về dân sự: Bị hại là chị Trần Thị H1; Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Bùi Trung D, Đỗ Văn N và Trần Việt D1 không yêu cầu Nguyễn Mạnh H bồi thường về dân sự nên không xét.

4. Về vật chứng: Chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản là 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu trắng, BKS 90B2-318.31 và 01 (một) Giấy đăng ký xe máy số 060847 mang tên chủ xe Trần Thị H1 của chiếc xe máy Honda Vision BKS: 90B2-318.31.

5. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H giao nộp số tiền 10.000.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

6. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo; bị hại; nlq;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn